

Số: /KH-SVHTTDL

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển dữ liệu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về phát triển dữ liệu tỉnh Bắc Ninh năm 2026. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch phát triển dữ liệu của Sở 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 07/02/2026 của UBND tỉnh, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển dữ liệu của tỉnh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.
- Từng bước hình thành hệ thống dữ liệu ngành VHTTDL đồng bộ, chuẩn hóa, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành và phát triển kinh tế - xã hội.
- Xây dựng nền tảng dữ liệu làm cơ sở thúc đẩy chuyển đổi số ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất với Kiến trúc dữ liệu tỉnh và các quy định pháp luật về dữ liệu.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trực thuộc.
- Dữ liệu phải đảm bảo đúng - đủ - sạch - sống.
- Tuân thủ nghiêm quy định về an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ VHTTDL và của tỉnh để kịp thời thực hiện kế hoạch về phát triển dữ liệu của ngành để đảm bảo đồng bộ và thống nhất về phát triển dữ liệu của ngành.

Thời gian: Thường xuyên.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.

2. Hoàn thiện thể chế

- Xây dựng Quy chế quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu ngành VHTTDL.
- Danh mục cơ sở dữ liệu của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thời gian: Quý II/2026.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc.

3. Phát triển hạ tầng và kết nối dữ liệu

- Rà soát, nâng cấp hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành đảm bảo khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Kết nối các cơ sở dữ liệu ngành với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh.

Thời gian: Quý III–IV/2026.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị trực thuộc sở.

Đơn vị phối hợp: Sở KH-CN và các đơn vị liên quan.

4. Chuẩn hóa và phát triển dữ liệu

Chuẩn hóa và phát triển dữ liệu của ngành trong các lĩnh vực như: (Văn hóa; Thể thao Du lịch; Thông tin, Báo chí, Xuất bản).

Thời gian: Quý III–IV/2026.

Đơn vị chủ trì: Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

5. Số hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu

- Tổ chức số hóa hồ sơ, tài liệu chuyên ngành.

- Làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu hiện có.

- Thiết lập cơ chế cập nhật dữ liệu thường xuyên, liên tục.

- Thời gian: Thường xuyên

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

6. Đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu

- Thực hiện phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- Triển khai các giải pháp bảo mật, kiểm soát truy cập dữ liệu.

- Đảm bảo an toàn dữ liệu trong quá trình kết nối, chia sẻ.

- Thời gian: Quý IV/2026.

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị được giao vận hành hệ thống.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Là đầu mối tham mưu, theo dõi, đôn đốc triển khai Kế hoạch.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ gửi UBND tỉnh, Công an tỉnh và Sở KH-CN.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc

- Xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị.

- Tổ chức triển khai số hóa, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu chuyên ngành.

- Đảm bảo an toàn, an ninh cho các hệ thống và dữ liệu.

- Các phòng, đơn vị báo cáo định kỳ hàng quý về tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan

- Phối hợp Sở KHCN trong kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Phối hợp Công an tỉnh đảm bảo an toàn dữ liệu và các hệ thống thông tin.

Trên đây là Kế hoạch phát triển dữ liệu của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2026. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trung Khuê